

Số: /BTTTT-BC

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

V/v hoạt động của văn phòng đại diện &  
nhượng quyền thương mại trong  
lĩnh vực bưu chính

Kính gửi:

- Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh/thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch tỉnh Bạc Liêu.

Trong thời gian qua, Bộ Thông tin và Truyền thông nhận được ý kiến của một số Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị giải đáp về hoạt động cung ứng dịch vụ bưu chính của văn phòng đại diện (VPĐD) và biện pháp quản lý đối với hoạt động nhượng quyền thương mại (NQTM) trong lĩnh vực bưu chính.

Sau khi nghiên cứu, xem xét và trên cơ sở ý kiến của bộ, ngành liên quan (Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư), Bộ Thông tin và Truyền thông có ý kiến như sau:

1. Về hoạt động của VPĐD, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn như sau<sup>1</sup>:

“ Khoản 2 Điều 45 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định: “Văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, có nhiệm vụ đại diện là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, có nhiệm vụ đại diện theo ủy quyền cho lợi ích của doanh nghiệp và bảo vệ lợi ích đó”

Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành không quy định Văn phòng đại diện có chức năng kinh doanh”.

Bên cạnh ý kiến nêu trên của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong Luật Doanh nghiệp 2020 (sẽ có hiệu lực từ 01/01/2021) khoản 2 Điều 44 quy định: “Văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, có nhiệm vụ đại diện theo ủy quyền cho lợi ích của doanh nghiệp và bảo vệ các lợi ích đó. Văn phòng đại diện không thực hiện chức năng kinh doanh của doanh nghiệp”.

2. Về hoạt động NQTM trong lĩnh vực bưu chính

- Đối với hoạt động NQTM từ nước ngoài vào Việt Nam: Thực hiện các quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 25 Luật bưu chính và điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật bưu chính, theo đó, hoạt động “Nhận NQTM trong lĩnh vực bưu chính từ nước ngoài vào Việt Nam” phải “được thông báo

---

<sup>1</sup> Công văn số 7587/BKHĐT-PC ngày 16/11/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư được gửi kèm theo.

bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền về bưu chính” (cụ thể là Bộ Thông tin và Truyền thông).

- Đối với hoạt động NQTM trong nước:

STT	Doanh nghiệp	Nội dung yêu cầu	Căn cứ pháp lý
1	Bên nhượng quyền	Doanh nghiệp nhượng quyền có trách nhiệm thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp GPBC/XNTB về việc thay đổi/bổ sung nội dung liên quan đến hồ sơ đề nghị cấp GPBC/XNTB (cụ thể: thông báo về việc NQTM).	- Điều 21, Điều 23 và Điều 25 Luật bưu chính; - Điều 9, Điều 10 & Điều 11 Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011.
2	Bên nhận NQTM	- Tùy theo loại dịch vụ và phạm vi sẽ cung ứng, bên nhận NQTM phải thực hiện thủ tục đề nghị cấp GPBC/XNTB với Bộ TTTT hoặc Sở TTTT. - Khi doanh nghiệp đã có GPBC/XNTB và nhận NQTM từ doanh nghiệp khác thì doanh nghiệp này có trách nhiệm thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp GPBC/XNTB về việc thay đổi/bổ sung nội dung liên quan đến hồ sơ đề nghị cấp GPBC/XNTB (cụ thể: thông báo về việc nhận NQTM)	- Điều 21, Điều 23 và Điều 25 Luật bưu chính; - Điều 9, Điều 10 & Điều 11 Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011.

Bộ Thông tin và Truyền thông thông báo tới các Sở Thông tin và Truyền thông để biết và thực hiện.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr Phạm Anh Tuấn (để b/c);
- Vụ Pháp chế (để p/hợp);
- Thanh tra Bộ (để p/hợp);
- Lưu: VT, TVT (06).

**TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ BƯU CHÍNH**

**Nguyễn Vũ Hồng Thanh**